

Số: 962 /SYT-VP

Đồng Nai, ngày 02 tháng 3 năm 2023

V/v triển khai thực hiện chế độ hỗ trợ
nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai
đoạn 2023 - 2025 tại Nghị quyết số
34/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022
của HĐND tỉnh Đồng Nai

Kính gửi:

- Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc;
- Các phòng chuyên môn Sở Y tế.

Căn cứ Quyết định số 3691/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh Đồng Nai Quy định chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025.

Căn cứ Công văn số 1614/UBND-KGVX ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025 tại Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh. (Văn bản đính kèm).

Sở Y tế có ý kiến như sau:

Ngày 10 tháng 12 năm 2022 HĐND tỉnh Đồng Nai đã ban hành Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND Quy định chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025. Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2023.

Để triển khai thực hiện chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025 đảm bảo quy định, hiệu quả. Sở Y tế đề nghị:

1. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế

a) Triển khai, phổ biến đến toàn thể đội ngũ công chức, viên chức, người lao động được biết về nội dung Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Đồng Nai.

b) Căn cứ Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Đồng Nai, Công văn số 1614/UBND-KGVX ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn để triển khai thực hiện chế độ hỗ trợ tại đơn vị, lưu ý các nội dung sau:

- Các đơn vị khẩn trương tiến hành rà soát bằng cấp chuyên môn, vị trí việc làm của các đối tượng được hưởng, lập danh sách đối tượng được hưởng chế độ theo quy định.

- Hàng tháng (vào cuối tháng), Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm tổ chức cuộc họp để rà soát, xem xét, thống nhất danh sách các đối tượng đủ điều kiện được hưởng chế độ trong tháng. Thành phần tham dự cuộc họp do Thủ trưởng đơn vị quyết định.

- Trên cơ sở ý kiến thống nhất tại cuộc họp, Thủ trưởng đơn vị xem xét, ban hành quyết định hỗ trợ và chi hỗ trợ hàng tháng cho đối tượng thuộc đơn vị. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trong việc phân công nhiệm vụ cho công chức, viên chức thuộc đơn vị và chịu trách nhiệm trong việc chi hỗ trợ cho các đối tượng được hưởng chế độ.

- Định kỳ, hàng năm trước ngày 31/12, các đơn vị có trách nhiệm báo cáo về Sở Y tế kết quả thực hiện chế độ hỗ trợ hoặc báo cáo đột xuất theo đề nghị của Sở Y tế.

c) Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan và cơ quan truyền thông, Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai tổ chức tuyên truyền, phổ biến chế độ hỗ trợ Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Đồng Nai.

2. Các phòng chuyên môn Sở Y tế

a) Giao Văn phòng Sở Y tế:

- Triển khai, hướng dẫn đến các đơn vị trực thuộc thực hiện. Định kỳ, hàng năm trước ngày 10/01, tham mưu Sở Y tế báo cáo kết quả thực hiện chế độ hỗ trợ cho UBND tỉnh hoặc báo cáo đột xuất theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.

- Tham mưu Sở Y tế báo cáo, đề xuất các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn khi cần thiết.

- Tham mưu thực hiện chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai đối với công chức công tác tại Sở Y tế.

- Đăng tải nội dung Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Đồng Nai lên Website Sở Y tế.

b) Giao Phòng Kế hoạch Tài chính Sở Y tế

Hàng năm, tham mưu lập dự toán kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025 gửi Sở Tài chính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định trong dự toán ngân sách chung hàng năm của tỉnh.

- c) Giao Thanh tra Sở Y tế chủ trì phối hợp với Văn phòng Sở Y tế, các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chế

độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025 của các đơn vị trực thuộc theo chức năng, thẩm quyền quy định.

3. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế, các phòng chuyên môn Sở Y tế căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Đồng Nai.

Sở Y tế đề nghị các đơn vị trực thuộc, các phòng chuyên môn Sở Y tế triển khai thực hiện theo sự chỉ đạo./. *Ch*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh; (Báo cáo)
- BGĐ Sở Y tế;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC**
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Quang Trung

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1614/UBND-KGVX
V/v hướng dẫn thực hiện chế độ hỗ
trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng
Nai giai đoạn 2023 - 2025 tại Nghị
quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày
10/12/2022 của HĐND tỉnh

Đồng Nai, ngày 01 tháng 3 năm 2023

Kính gửi:

- Các Sở: Tài chính, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

Căn cứ Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025.

Xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 721/TTr-SYT ngày 17/02/2023; để đảm bảo thống nhất trong triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn thực hiện chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025 tại Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh (sau đây viết tắt là Nghị quyết) như sau:

1. Giải thích từ ngữ và hướng dẫn về đối tượng áp dụng

a) Công chức, viên chức thuộc đối tượng áp dụng theo khoản 2 Điều 1 Nghị quyết:

Công chức, viên chức thuộc đối tượng theo điểm a, điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết là đối tượng được tuyển dụng theo quy định của Luật cán bộ, công chức; Luật viên chức và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức:

“Công chức là công dân Việt Nam, được tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch, chức vụ, chức danh tương ứng với vị trí việc làm trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện”. (theo khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức).

“Viên chức là công dân Việt Nam được tuyển dụng theo vị trí việc làm, làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập theo chế độ hợp đồng làm việc, hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật (theo Điều 2 Luật Viên chức năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức)”.

Các đối tượng này bao gồm công chức, viên chức thuộc biên chế và làm việc tại cơ quan, đơn vị (bao gồm cả các trường hợp đang trong thời gian tập sự).

b) Các đơn vị y tế thuộc Trung tâm y tế các huyện, thành phố theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 1 Nghị quyết là các Trạm y tế xã, phường, thị trấn và các phòng khám đa khoa khu vực thuộc Trung tâm y tế huyện, thành phố.

c) Cử nhân hóa học, cử nhân sinh học làm kỹ thuật xét nghiệm được hưởng mức hỗ trợ 2.500.000 đồng/người/tháng (theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết) hoặc hưởng mức hỗ trợ 3.000.000 đồng/người/tháng (theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 1 Nghị quyết) là các đối tượng được đơn vị phân công nhiệm vụ thực hiện kỹ thuật xét nghiệm. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trong việc phân công cử nhân hóa học, cử nhân sinh học làm kỹ thuật xét nghiệm đảm bảo quy định.

d) Đối tượng “y sĩ làm công tác khám, chữa bệnh tại các Trạm Y tế” theo quy định tại gạch đầu dòng thứ 2 thuộc điểm c, khoản 4 Điều 1 Nghị quyết là: Viên chức có trình độ chuyên môn y sĩ được Thủ trưởng đơn vị phân công làm nhiệm vụ khám, chữa bệnh tại trạm y tế xã, phường, thị trấn thì được hưởng mức hỗ trợ 3.000.000 đồng/người/tháng. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trong việc phân công y sĩ làm công tác khám, chữa bệnh tại các trạm y tế đảm bảo theo quy định.

đ) Đối tượng “y sĩ không làm công tác khám, chữa bệnh tại các Trạm y tế” theo quy định tại gạch đầu dòng thứ 3 điểm c, khoản 4 Điều 1 Nghị quyết là: Viên chức có trình độ chuyên môn “y sĩ” không làm công tác khám, chữa bệnh tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn mà thực hiện các nhiệm vụ khác (về lĩnh vực thuộc hệ điều trị, hệ dự phòng, công tác điều dưỡng, công tác hành chính...) tại các bệnh viện, các Trung tâm y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện, các phòng khám đa khoa khu vực và các y sĩ tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn không làm công tác khám, chữa bệnh.

Đối tượng “y sĩ không làm công tác khám, chữa bệnh tại các Trạm y tế” là bao gồm tất cả các viên chức có trình độ chuyên môn y sĩ công tác tại các đơn vị được liệt kê thuộc điểm c, khoản 4, Điều 1 Nghị quyết (trừ đối tượng y sĩ làm công tác khám, chữa bệnh tại các Trạm Y tế) thì được hưởng mức hỗ trợ 2.000.000 đồng/người/tháng.

e) Đối tượng viên chức “không có trình độ đại học, sau đại học theo quy định tại gạch đầu dòng thứ 2 điểm d khoản 4 Điều 1 Nghị quyết là: Bao gồm tất cả các viên chức còn lại đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế không thuộc đối tượng đã được hưởng chế độ theo quy định tại gạch đầu dòng thứ nhất điểm d khoản 4 Điều 1 và điểm b, điểm c, khoản 4 Điều 1 Nghị quyết, các đối tượng như: viên chức có trình độ cao đẳng, trung cấp khác; lương y, hộ lý, hộ sinh sơ cấp,...

2. Đối tượng áp dụng: Thực hiện theo khoản 2 Điều 1 Nghị quyết, không bao gồm các nhân viên làm việc theo chế độ hợp đồng lao động (chưa được tuyển dụng viên chức), hợp đồng theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP tại các đơn vị sự

nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế, Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh, Sở Y tế, Phòng y tế các huyện/thành phố.

3. Điều kiện hỗ trợ

a) Thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 1 Nghị quyết.

b) Những đối tượng được hưởng các chế độ, chính sách hỗ trợ khác nhau theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai thì chỉ được áp dụng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cao nhất.

Ví dụ:

Ông Nguyễn Văn A là bác sĩ công tác tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

+ Ông A thuộc đối tượng được áp dụng thực hiện Nghị quyết số 42/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức trợ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai với mức hỗ trợ hàng tháng: 2.000.000 đồng/người/tháng.

+ Ông Nguyễn Văn A cũng là đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ theo Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025 với mức hỗ trợ hàng tháng: 4.000.000 đồng/người/tháng.

Theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND "ông A chỉ được áp dụng hưởng mức cao nhất". Vì vậy, hàng tháng ông A được hỗ trợ với mức: 4.000.000 đồng/người/tháng.

Tương tự, áp dụng quy định trên đối với các viên chức làm việc tại các cơ sở điều trị Methadone và nhân viên y tế khu phố...

c) Mức hỗ trợ

Mức hỗ trợ hàng tháng đối với công chức, viên chức (theo quy định tại điểm a, b, c, d khoản 4 Điều 1 Nghị quyết) được xác định như sau (xác định theo trình độ chuyên môn của công chức, viên chức):

- Trường hợp công chức, viên chức có bằng chuyên môn bác sĩ được hưởng mức hỗ trợ đối với bác sĩ, viên chức có văn bằng cao đẳng trở lên các chuyên ngành: dược, hộ sinh, kỹ thuật y thì hưởng theo các mức hỗ trợ đối với trình độ cao đẳng trở lên... Trình độ chuyên môn của công chức, viên chức phải phù hợp với tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ.

- Riêng đối với trường hợp viên chức đã được bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp hạng IV (điều dưỡng hạng IV, hộ sinh hạng IV, kỹ thuật y hạng IV, dược hạng IV, dinh dưỡng hạng IV, dân số viên hạng IV), mà có bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng hoặc đại học theo đúng chuyên ngành, nhóm ngành đào tạo và đã được cơ quan có thẩm quyền chuyển xếp lương theo hệ số lương của bảng lương viên chức loại A0 (từ hệ số 2,10 đến hệ số 4,89) theo quy định của Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế và các văn

bản hướng dẫn thực hiện Thông tư 03/2022/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế thì được hỗ trợ theo mức hỗ trợ quy định đối với viên chức có trình độ chuyên môn y tế: “trình độ cao đẳng trở lên”.

Ví dụ:

- Ông Nguyễn Văn B có trình độ chuyên môn là bác sĩ đang công tác tại Khoa cấp cứu của Trung tâm Y tế huyện C thì được hưởng mức hỗ trợ 4.000.000 đồng/người/tháng. Trường hợp ông B được điều động về công tác tại Phòng Tổ chức Hành chính của Trung tâm Y tế huyện C thì ông B vẫn được hưởng mức hỗ trợ 4.000.000 đồng/người/tháng (theo trình độ chuyên môn bác sĩ).

- Bà Nguyễn Thị A có trình độ chuyên môn là cử nhân y tế công cộng đang công tác tại Trung tâm Y tế huyện và đang giữ chức danh nghề nghiệp dân số viên hạng III thì được hưởng mức hỗ trợ 3.000.000 đồng/người/tháng (theo trình độ chuyên môn cử nhân y tế công cộng).

- Ông Nguyễn Văn C có trình độ chuyên môn là y sĩ (đang giữ chức danh nghề nghiệp y sĩ (hạng IV) công tác tại Trạm Y tế, ông C đã đi học và được cấp bằng bác sĩ, tuy nhiên đang trong thời gian chờ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ (hạng III), Trong thời gian này, ông C đang giữ chức danh nghề nghiệp y sĩ (hạng IV), vì vậy ông C được hưởng mức hỗ trợ của y sĩ, trường hợp ông C đảm bảo các điều kiện và được xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ (hạng III) thì được hưởng mức hỗ trợ đối với bác sĩ (theo quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngoài trình độ về đào tạo, bồi dưỡng còn bao gồm các nội dung sau: đảm bảo tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp; tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ,việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức phải đảm bảo theo quy trình, quy định).

4. Về công tác triển khai và thanh quyết toán kinh phí

Giao trách nhiệm và hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc xem xét, phê duyệt đối tượng được hưởng chế độ như sau:

a) Đối với Sở Y tế, các đơn vị trực thuộc Sở Y tế, Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Các đơn vị được thụ hưởng chế độ tiến hành rà soát bằng cấp chuyên môn, vị trí việc làm của các đối tượng được hưởng, lập danh sách đối tượng được hưởng chế độ theo quy định.

- Hàng tháng (vào cuối tháng), Thủ trưởng các đơn vị được thụ hưởng chế độ có trách nhiệm tổ chức cuộc họp để rà soát, xem xét, thống nhất danh sách các đối tượng đủ điều kiện được hưởng chế độ trong tháng. Thành phần tham dự cuộc họp do thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định.

- Trên cơ sở ý kiến thống nhất tại cuộc họp, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị xem xét, ban hành quyết định hỗ trợ và chi hỗ trợ hàng tháng cho đối tượng thuộc đơn vị. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trong việc phân công nhiệm vụ cho công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị và chi hỗ trợ cho các đối tượng được hưởng chế độ.

b) Giao Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm triển khai hướng dẫn, chỉ đạo các phòng Y tế các huyện, thành phố:

- Tiến hành rà soát các đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ hàng tháng.
- Trường phòng Y tế có trách nhiệm phê duyệt danh sách các đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ hàng tháng hoặc trình cấp trên trực tiếp (Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố) phê duyệt chế độ hỗ trợ hàng tháng đối với công chức Phòng Y tế.

5. Trách nhiệm thực hiện

a) Trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế

- Rà soát danh sách đối tượng được thụ hưởng chế độ và quyết định phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng thuộc cơ quan, đơn vị và thanh quyết toán theo quy định.
- Định kỳ và đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để theo dõi, tổng hợp.

b) Trách nhiệm Sở Y tế

- Có trách nhiệm triển khai hướng dẫn đến các đơn vị trực thuộc thực hiện. Định kỳ, hằng năm trước ngày 10/01, Sở Y tế có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chế độ hỗ trợ cho Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc báo cáo đột xuất theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ đối với Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế gửi Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trong dự toán ngân sách chung hàng năm của tỉnh và thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông, Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai tổ chức tuyên truyền, phổ biến chế độ hỗ trợ đến các đối tượng biết, thực hiện.

- Báo cáo, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn khi cần thiết.

c) Trách nhiệm Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Căn cứ hướng dẫn này triển khai thực hiện chế độ hỗ trợ cho công chức, viên chức, nhân viên y tế thuộc thẩm quyền quản lý đúng quy trình quy định.

- Định kỳ hàng năm (trước ngày 31/12) báo cáo kết quả thực hiện chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo).

- Lập dự toán kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ gửi Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định trong dự toán ngân sách chung hàng năm của tỉnh và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

d) Trách nhiệm của Sở Tài chính

Giao Sở Tài chính phối hợp với Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, các

đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện chế độ theo quy định hiện hành.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025 tại Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Y tế) để kịp thời xử lý, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban VHXH HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Phòng y tế các huyện, thành phố;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng